

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2020/HS-ST.

Ngày: 21/9/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT – TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Văn Hòa
2. Bà Nguyễn Thị Việt Sáu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2020/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2020/HSST-QĐ ngày 07/9/2020 đối với bị cáo:

**Ngô Thị A** (tên gọi khác: Không có) - sinh ngày 24/02/1984, tại Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ B, khu phố C, thị trấn D, huyện E, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: nội trợ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô Văn F - sinh năm 1956 (đã chết) và bà Nguyễn Thị G - sinh năm 1953; trú tại: thành phố Hồ Chí Minh; Chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Văn I, sinh năm 1989; tạm trú: Khu phố J, phường K, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận; có 05 con chung: Lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 30/5/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng. Ngày 20/02/2020, chấp hành xong hình phạt trên và chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không;

Nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:**

1/ Chị Nguyễn Huỳnh Thanh M – sinh năm 1993. Trú tại: Thôn N, xã O, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*** Vào khoảng 10 giờ ngày 17/4/2020, Ngô Thị A đi xe ôm từ nhà trọ ở Khu phố J, phường K, thành phố Phan Thiết đến chợ Phan Thiết với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, A nhìn thấy chị Nguyễn Huỳnh Thanh M đang dựng xe trước số nhà 36 đường Lý Thường Kiệt, khu phố 2, phường Q, thành phố Phan Thiết để mua đậu hũ, lúc này A nhìn thấy chị M có đeo một túi xách màu hồng, chị M lấy từ trong túi xách ra một cái ví da và lấy tiền từ trong ví ra đưa cho người bán đậu hũ, sau đó chị M để lại chiếc ví trong giỏ xách nhưng quên không kéo khóa lại. A quan sát thấy chị M không để ý, A đã lén lút thò tay trái vào trong túi xách của chị M lấy chiếc ví da và nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được chiếc ví của chị M, A đi bộ đến phía trước khu vực Tỉnh Ủy thuộc Khu phố J, phường P, thành phố Phan Thiết mở ví ra xem thì thấy bên trong có 506.000 đồng, 04 thẻ ATM và 01 CMND mang tên Nguyễn Huỳnh Thanh M. A lấy tiền tiêu xài cá nhân và bỏ lại chiếc ví tại khu vực nêu trên.

Chị M sau khi phát hiện bị mất tài sản thì xem lại Camera của người dân thì phát hiện có người phụ nữ mặc áo khoác màu đỏ, đeo khẩu trang lén lút lấy tài sản của mình nên đã trình báo cho Công an phường Q. Qua truy xét, Công an phường Q đã mời A về làm việc, A đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình. Cơ quan Công an đã tiến hành truy tìm chiếc ví da và các giấy tờ của chị M nhưng không tìm thấy.

Quá trình điều tra A đã giao nộp số tiền 506.000 đồng cho Cơ quan điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại số tiền 506.000 đồng cho chị Nguyễn Huỳnh Thanh Trúc. Chị Trúc đã nhận lại số tiền nêu trên và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại các lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra đều thể hiện bị cáo Ngô Thị A lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ví da bên trong có 506.000 đồng, 04 thẻ ATM và 01 CMND của chị Nguyễn Huỳnh Thanh M.

Với hành vi nêu trên, ngày 01/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra bản cáo trạng số 138/CT-VKS truy tố bị cáo A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt 01 chiếc ví da bên trong có 506.000 đồng và các giấy tờ tùy thân của chị M, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đề nghị xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo Ngô Thị A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội trong thời gian mang thai; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 01 Điều 173; điểm b, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Thị A từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết. Bị cáo biết việc làm của mình là sai và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 17/4/2020, tại trước cửa hàng số 36 Lý Thường Kiệt, khu phố 2, phường Q, thành phố Phan Thiết bị cáo A có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc ví của chị Nguyễn Huỳnh Thanh M, bên trong chiếc ví có 506.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân (04 thẻ ATM và 01 giấy chứng minh nhân dân của chị M).

Mặc dù, bị cáo A trộm cắp chiếc ví bên trong có số tiền 506.000 đồng. Tuy nhiên, trước đó vào ngày 30/5/2018, A bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/02/2020, A chấp hành xong án phạt tù cho hưởng án treo nhưng chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi trộm cắp số tiền 506.000 đồng của A cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc ví da của chị Nguyễn Huỳnh Thanh M bên trong có số tiền 506.000 đồng và các giấy tờ tùy thân đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó Cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 01/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo không chỉ đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt một mức án tù tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội khi đang mang thai; bị cáo cũng tự nguyện khắc phục hậu quả và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, n, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền sự nhưng bị cáo có 01 tiền án: Ngày 30/5/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” hiện nay chưa được xóa án tích nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Ngày 27/8/2020, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại số tiền 506.000 đồng cho người bị hại chị Nguyễn Huỳnh Thanh M nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các giấy tờ tùy thân ( 04 thẻ ATM và 01 giấy chứng minh nhân dân của chị M) và 01 cái ví da màu hồng, do trong quá trình điều tra không thu hồi được và chị M cũng không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa người bị hại Nguyễn Huỳnh Thanh M vắng mặt nhưng thể hiện tại đơn xin xét xử vắng mặt đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về thêm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* **Căn cứ:** điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

\* **Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Thị A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

\* **Xử phạt:** Bị cáo Ngô Thị A **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

\* **Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo A nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo là 15 ngày tròn, đối với bị cáo Ngô Thị A có mặt tại phiên tòa kể từ ngày tuyên án (21/9/2020); Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa kể từ ngày nhận bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND TT. Phan Rí Cửa, Tuy Phong, BT ;
- Thị hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa**

**PHAN THỊ THÁI**

